



**CÔNG TY CP DỊCH VỤ VIỄN THÔNG VÀ IN BƯU ĐIỆN**

Số 564, Nguyễn Văn Cừ - Long Biên - Hà Nội

Điện thoại: 04 3 8771433 - Fax: 04 3 6523384

Website: [www.ptp.vn](http://www.ptp.vn) - Email:

-----&o&-----

-----&o&-----

Số: 12/BKS

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2012

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**( Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên )**

### **Kính thưa các quý cổ đông**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều 123 luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Công ty cổ phần Dịch vụ Viễn thông và In Bưu Điện (PTP);

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2011 của PTP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán.

Ban kiểm soát của Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công tác kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần Dịch vụ Viễn thông và In Bưu Điện (PTP) năm 2011 như sau:

#### **A- Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Ban kiểm soát của Công ty do ĐHCĐ thành lập bầu ra ngày 28 /3/ 2010 gồm 03 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Hoạt động của Ban kiểm soát tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, trong năm 2011:

- 1- Ban kiểm soát đã có chương trình công tác cụ thể của năm 2011 thông báo tới Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo điều hành Công ty, chủ động trong công việc quản lý, làm tốt các công việc giám sát đôn đốc thu hồi công nợ, quản lý công nợ. Qua đó HĐQT và Ban Giám đốc điều hành quản lý tốt hơn lưu chuyển dòng tiền.
- 2- Trong năm 2011 Ban kiểm soát đã ban hành nhiều văn bản trong quản lý tài chính như:
  - Văn bản nhắc báo cáo tình hình công nợ và lịch kiểm tra công nợ các đơn vị.
  - Văn bản đôn đốc nhắc lập báo tài chính năm 2011 và một số điểm cần lưu ý.

- Văn bản nhắc một số công việc chuẩn bị Đại hội cổ đông năm 2012.

### 3- Kiểm tra tình hình công nợ:

Đợt 1: Căn cứ báo cáo tình hình nợ đọng của các Chi nhánh tại thời điểm 30/6/2011, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra 6 đơn vị, thời gian từ ngày 16/09/2011 đến 23/9/2001. Sau khi kiểm tra Ban Kiểm soát đã tổng hợp tình hình công nợ thông báo tới HĐQT và Ban giám đốc điều hành về tình hình thu hồi công nợ, biên bản làm việc với 6 đơn vị, các biện pháp pháp xử lý quy trách nhiệm về nợ khó đòi, nợ tồn đọng, nợ đến hạn, cụ thể:

- Tổng số 06 đơn vị báo cáo tổng số nợ đến 30/6/2011 là: 58,14 tỷ đồng, trong đó có khoản nợ quá hạn: 21,45 tỷ đồng và nợ khó đòi: 0,43 tỷ đồng.

- Tại thời điểm 20/9/2011 Ban Kiểm soát đến làm việc đã kiểm tra phân loại chi tiết để xử lý cụ thể: Tổng số dư nợ tại thời điểm kiểm tra là: 60,48 tỷ đồng; Trong đó: Nợ từ năm 2009 chuyển sang: 1,65 tỷ đồng, nợ năm 2010: 11,42 tỷ đồng, nợ khó đòi cần xử lý: 0,23 tỷ đồng.

Đợt 2: Ban kiểm soát đã tổ chức kiểm tra (Phòng KTTKTC đi cùng) các đơn vị theo lịch từ ngày 23/3/2012 đến 21/4/2012. Kết quả kiểm tra được Ban kiểm soát tổng hợp, thông báo tới HĐQT trước ngày 15/5/2012. Trong đó, tồn tại công nợ quá hạn, nợ khó đòi sau kiểm tra Đợt 1 đến thời điểm 31/12/2011 đã được các đơn vị nghiêm chỉnh thực hiện, giải quyết xử lý quy trách nhiệm thu hồi đến từng cá nhân.

4- Ban Kiểm soát đã tổ chức kiểm tra kiểm soát về quản lý Quỹ tiền mặt, kiểm tra kiểm kê vật tư, quản lý kho, có biên bản làm việc đề xuất biện pháp xử lý, báo lãnh đạo Công ty họp tìm biện pháp khắc phục xử lý thu hồi kịp thời .

5- Kiểm tra các đơn vị theo lịch, nắm bắt tình hình tài chính của Công ty, tình hình quản lý doanh thu, chi phí, lợi nhuận, các chế độ đãi ngộ với người lao động, chế độ phân phối thu nhập. Làm việc với Phòng KTTKTC, làm việc với Công ty Kiểm toán nêu ý kiến đề xuất về việc trích lập dự phòng đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty.

6- Lắng nghe phản ánh những khó khăn thuận lợi trong các đơn vị của Công ty và theo dõi kịp thời sự đổi mới tổ chức, sắp xếp nhân sự sắp xếp nơi làm việc điều hành quản trị của Công ty.

**B- Kết quả giám sát hoạt động SXKD, quản lý và điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc điều hành Công ty năm 2011:**

**I-Các chỉ tiêu:**

ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2011	Thực hiện năm 2011	Tỷ lệ % So với KH
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>267.000.000.000</b>	<b>323.241.346.149</b>	<b>121%</b>
1.1	Doanh thu bán hàng và Cung cấp dịch vụ:		320.682.365.527	
1.2	Doanh thu HĐTC		2.445.185.840	
1.3	Doanh thu khác		113.794.782	
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>		<b>316.221.536.451</b>	
2.1	Chi phí bán hàng và Cung cấp dịch vụ:		300.313.896.847	
2.2	Chi phí HĐTC		15.416.578.278	
2.3	Chi phí khác		491.061.326	
<b>3</b>	<b>Tổng lợi nhuận</b>	<b>13.125.000.000</b>	<b>7.019.809.698</b>	<b>54%</b>
3.1	Lợi nhuận từ HĐKD		20.368.468.680	
3.2	Lợi nhuận từ HĐTC		-	
3.3	Lợi nhuận khác		12.971.392.438	
3.3	Lợi nhuận khác		-377.266.544	
<b>4</b>	<b>Thuế TNDN</b>		<b>2.085.423.850</b>	
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>4.934.385.848</b>	
<b>6</b>	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>		<b>740 đ/cp</b>	

**1- Phân tích:**

Căn cứ báo cáo tài chính thời điểm 31/12/2011 của Công ty PTP đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) tại văn bản số 493/2012/BC.KTTC-AASC.KT1 ngày 30/3/2012, Ban kiểm soát đã lấy số liệu để báo cáo theo số đã được kiểm toán.

Trong năm 2011: - Tổng lợi nhuận trước thuế : 7.019.809.698 đồng,  
 - Tổng lợi nhuận sau thuế : 4.934.385.848 đồng.

Trong chi phí của Công ty phần chi phí hoạt động tài chính thuộc lãi vay: 15.416.578.278 đồng, tăng hơn 6.578.295.387 đồng so với năm 2010, chiếm tỷ trọng 4.8% trong tổng chi phí, làm giảm lợi nhuận của Công ty. Mặc dù về doanh thu đã thực hiện đạt 121% kế hoạch, song về lợi nhuận đạt mức thấp 54% so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2011 thông qua.

Khoản vay ngắn hạn và nợ dài hạn trên 84 tỷ đồng lớn hơn 16 tỷ đồng so với vốn điều lệ 68 tỷ đồng, vì vậy trong năm 2012 Công ty cần cân đối vốn đầu tư, thoái vốn đầu tư khi có cơ hội để trả nợ vay ngắn hạn, giảm bớt lãi vay Ngân hàng và tập trung tận dụng các nguồn thu, tiết kiệm giảm bớt chi phí lãi vay để đảm bảo lợi nhuận sản xuất kinh doanh tốt hơn.

## 2- Tài sản cố định và công tác đầu tư dài hạn đến 31/12/2011:

Hiện nay công ty đang quản lý Tài sản cố định như sau:

### 2.1. Tài sản cố định hữu hình:

- Nguyên giá : 210.102.275.152 đ
- Giá trị hao mòn lũy kế : 174.066.365.203 đ
- Giá trị còn lại : 36.035.909.949 đ

### 2.2. Tài sản cố định thuê tài chính:

- Nguyên giá : 85.977.399.833 đ
- Giá trị hao mòn lũy kế : 14.468.738.864 đ
- Giá trị còn lại : 71.508.660.969 đ

### 2.3. Tài sản cố định vô hình:

- Nguyên giá TSCĐ vô hình : 7.160.000.000 đ

Việc quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ của Công ty thực hiện theo đúng chế độ. Trong năm 2011 Công ty đã đầu tư mới một số máy móc thiết bị nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Phần quản lý TSCĐ Công ty đã thực hiện tốt, trong năm 2012 cần quan tâm đến việc quản lý, khấu hao và thanh toán trả nợ vay phần tài sản Công ty đi thuê tài chính.

## 3- Vốn của chủ sở hữu tại 31/12/2011:

- Vốn Điều lệ của công ty : 68.000.000.000 đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 68.000.000.000 đ

Trong đó:

- + Vốn góp của nhà nước : 33.320.000.000 đ (chiếm tỷ lệ 49%)
- + Vốn góp của đối tượng khác : 34.680.000.000 đ (chiếm tỷ lệ 51%)
- Thặng dư vốn cổ phần : 52.189.560.000 đ
- Cổ phiếu Quỹ : -7.117.025.000 đ

## 4- Công nợ phải thu, phải trả đến ngày 31/12/2011:

- Nợ phải thu: 66.945.573.434 đ, số dư này đã giảm 6 tỷ đồng so với năm 2010 mặt khác doanh thu 2011 tăng hơn 100 tỷ đồng so với năm 2010.
- Nợ phải trả: 153.098.534.182 đ, trong đó: Nợ ngắn hạn: 50 tỷ đồng, nợ dài hạn: 34 tỷ đồng, hai khoản nợ này tăng hơn 14 tỷ đồng so với năm 2010.

## 5- Hoạt động đầu tư dài hạn:

- Bất động sản đầu tư : 9.000.000.000 đ

- Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết : 4.119.220.000 đ
- Đầu tư dài hạn khác : 7.765.000.000 đ

#### **6- Công tác quản lý kinh doanh, Kế toán – Tài chính:**

- Năm 2011 có nhiều ưu điểm nổi bật trong công tác quản lý tài chính, tăng cường kiểm tra kiểm soát về công nợ, quản lý tiền mặt, hàng tồn kho, về chi phí, đẩy mạnh công tác thu hồi vốn, ban hành nhiều văn bản giao kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, đôn đốc nhắc nhở giám sát thực hiện, hướng dẫn quản lý quản trị và điều hành kinh doanh.
- Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) kiểm tra và xác định tại thời điểm 31/12/2011.

## **II- Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành Công ty:**

- 1- Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty duy trì họp thường xuyên theo quy định, các cuộc họp đều có Biên bản, Nghị quyết.
- 2- Các hoạt động của Công ty trong năm 2011 đều tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty và nằm trong phạm vi ngành nghề đã đăng ký kinh doanh. Cùng với mục tiêu mở rộng hoạt động, HĐQT và Ban điều hành Công ty luôn củng cố bộ máy tổ chức nhân sự và đổi mới hệ thống quản lý của Công ty, điều chuyển công tác, bổ nhiệm cán bộ để ngày càng hoàn thiện hơn.
- 3- Hội đồng quản trị có 5 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, trong năm 2011 miễn nhiệm 01 đồng chí, còn lại có 04 thành viên hoạt động. HĐQT có 03 thành viên tham gia Ban lãnh đạo trực tiếp Công ty (Tổng giám đốc, Phó TGD, Kế toán trưởng), đây là một thuận lợi giúp công tác điều hành được sâu sát và nhất quán trong việc triển khai nghị quyết của ĐHCĐ cũng như HĐQT.
- 4- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành quản lý Công ty, đã ban hành nhiều văn bản quy định làm cơ sở pháp lý cho Ban điều hành, các Phòng chức năng, các Chi nhánh, Xí nghiệp tổ chức thực hiện.
- 5- Ban điều hành có 4 thành viên, 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc, hoạt động năng động, triển khai kịp thời các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, điều hành Công ty, sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.
- 6- Hiệu quả:
  - Đánh giá về mức độ thực hiện năm 2011 so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thông qua thì chỉ tiêu doanh thu thực hiện rất tốt, đạt 121% Kế hoạch, nhưng lợi nhuận chỉ đạt 54% Kế hoạch với số tiền: 7.019.809.698 đồng. Tuy nhiên, để có được lợi nhuận này cả tập thể Công ty đã nỗ lực cố gắng rất lớn.

- So với thực hiện năm 2010 thì năm 2011 về doanh thu vượt 50%, lợi nhuận trước thuế chỉ bằng 53% giảm 47%, năm 2011 có nhiều khó khăn do khách hàng truyền thống cắt giảm doanh thu, lợi nhuận khác không đáng kể. Nhìn chung năm 2011 là một năm đầy khó khăn vất vả do lãi suất Ngân hàng cao, chi phí tài chính tăng, doanh thu của VNPT bị cắt giảm, tuy nhiên Công ty đã có nhiều cố gắng, trích lập dự phòng được một số khoản nợ phải thu khó đòi: 1,1 tỷ đồng, dự phòng giảm giá hàng tồn kho: 1,7 tỷ đồng, mua sắm thiết bị đầu tư cho kinh doanh.
- Về tình hình tài chính: Nợ phải trả lớn, tuy nhiên dòng tiền thanh toán của Công ty được đảm bảo, không bị nợ quá hạn, cuối năm có số dư tiền còn trên 8,5 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2011 là: 740 đ/CP là ở mức thấp. Hoạt động Kinh doanh năm 2011 của Công ty đã phát triển tăng mạnh về doanh thu cao hơn năm 2010 trên 50% nhờ tăng trưởng từ nguồn thu từ Nhà máy thẻ Viễn thông và Phòng kinh doanh.
- Điểm nổi bật trong năm 2011 là Công ty đã thu hồi vốn, tăng cường quản lý thu nợ khách hàng bằng cách chuyển nợ phải thu theo dõi tập trung về giao cho các Chi nhánh, Xí nghiệp trực tiếp theo dõi. Do đó số phải thu năm 2011 giảm đáng kể, giải quyết hoàn thành cơ bản về nợ tồn tại quá hạn từ các năm trước, xử lý quy trách nhiệm cá nhân rõ ràng. Vì vậy, mặc dù doanh thu tăng cao nhưng công nợ phải thu lại giảm.
- Năm 2011 Công ty đã thực hiện tốt 05 kiến nghị của Ban kiểm soát nêu trong ĐHCĐ năm 2010 đây là một cố gắng lớn.

### III- Đánh giá về chính sách đối với người lao động:

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo Bộ luật lao động, Điều lệ Công ty. Việc chi trả lương cho người lao động được dựa trên cơ sở năng suất, chất lượng và quy chế khoán của Công ty. Nhiều Anh chị Em công nhân của Công ty phấn khởi yên tâm công tác làm thêm giờ và hầu hết đạt ngày công cao.
- Công ty thực hiện đầy đủ việc ký kết hợp đồng lao động với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và của Bộ LĐTB và XH. Thực hiện đóng BHXH, BHYT và BHTN đầy đủ cho người lao động.
- Tập thể CBCNV Công ty đoàn kết, khi có công việc phát sinh gấp để giao hàng cho khách đúng hạn tất cả CBCNV trong Công ty cả bộ phận sản xuất và quản lý đều làm thêm ngoài giờ với tinh thần phấn khởi như đợt làm thẻ, Vinakit ...

### IV- Kiến nghị:

- Cần động viên khen thưởng kịp thời đơn vị làm tốt một số mặt trọng tâm do công ty chỉ đạo trong quản trị kinh doanh nhằm đem lợi nhuận cao cho Công ty.
- Hàng tháng phải có Báo cáo quản trị kinh doanh theo một số chỉ tiêu cơ bản giúp cho Ban lãnh đạo điều hành. Hàng Quý phải có Báo cáo quyết toán tài chính theo quy định hiện hành.

- Cần tái cơ cấu công ty theo hướng sắp xếp, tổ chức lại các Chi nhánh, Xí nghiệp sao cho tinh gọn, hiệu quả. Tinh lọc lại lao động, giảm biên chế lao động dôi dư, có chính sách đãi ngộ người tài, lao động giỏi.
- Cắt giảm chi phí quản lý, xem xét chi phí bán hàng cho hợp lý, rà soát lại định mức để tiết giảm chi phí sản xuất, đảm bảo lợi nhuận cho cổ đông và thu nhập cho người lao động.
- Xem xét, thanh lý một số tài sản, thiết bị, công cụ hiệu quả thấp hoặc không còn sử dụng để tăng cường vốn lưu động, giảm bớt các khoản vay ngắn hạn, giảm chi phí lãi vay.
- Cần tăng cường theo dõi kiểm tra phần vốn đầu tư, vốn góp liên doanh liên kết tránh rủi ro, có thể thoái vốn, chuyển đổi thu về khi cần thiết.
- Cần cập nhật công bố thông tin kịp thời trên Website của Công ty để cổ đông nắm được, bao gồm các thông tin tình hình hoạt động, sxkd, thông tin bất thường.

Trên đây là một số điểm cơ bản Ban Kiểm soát xin báo cáo trình Đại hội đồng Cổ đông, về số liệu thống nhất như trong Báo cáo Tài chính năm 2011 của Công ty đã được kiểm toán.

**Nơi nhận:**

- Như kg;
- HĐQT CTY;
- Ban LD CTY;
- Lưu Ban KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**HOÀNG TRƯỜNG GIANG**